

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 36/2017/HSST
Ngày 08.9.2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ VANG - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thu Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Gạt

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

2. Bà Lê Thị Hồng

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Anh Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà : Ông Đỗ Văn Quân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 08/8/2017 đối với bị cáo:

Võ Minh S - Sinh ngày 26/02/1992 tại tỉnh Q; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn H, xã D, huyện D, tỉnh Q; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Tiền án, tiền sự: không; Con ông Võ D – sinh năm 1955 và bà Võ Thị H – sinh năm 1954; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

Ông Lê Văn T– sinh năm 1957 (đã chết); Nơi ĐKNKTT: thôn V, xã H, huyện H, thành phố Đ.

Người đại diện theo pháp luật của ông Lê Văn T có bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1960 là vợ, bà Nguyễn Thị Thùy Tr – sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Thanh Th – sinh năm 1985 là con ruột; Cùng trú tại thôn V, xã H, huyện H, thành phố Đ. Bà Tr, bà Th ủy quyền cho bà T tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 19/4/2017 (Có mặt)

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH MTV xây dựng và vận tải H

Địa chỉ: Khối phố B, thị trấn N, huyện D, tỉnh Q.

Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị Kim Đ – chức vụ: Giám đốc (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần C - sinh năm 1978; (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Hữu D – sinh năm 1980; (vắng mặt)
 - Ông Lê Văn Th – sinh năm 1979; (vắng mặt)
 - Ông Lê Văn C – sinh năm 1976; (vắng mặt)
 - Ông Lê Văn D – sinh năm 1993; (vắng mặt)
 - Ông Lê Văn Tu – sinh năm 1988; (vắng mặt)
 - Ông Nguyễn Thành S – sinh năm 1990; (vắng mặt)
- Cùng trú tại: thôn V, xã H, huyện H, thành phố Đ.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Võ Minh S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 25/3/2017, Võ Minh S điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 92C – 076.74 lưu thông trên đường tránh Nam Hải Vân theo hướng Túy Loan đi hầm Hải Vân. Khi đến khu vực trước khu công nghệ cao thuộc địa phận thôn Quan Nam 1, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì S điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái. Do S điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái vào khu công nghệ cao không đúng vị trí (chuyển hướng ngay trên phần đường dành cho xe chạy từ khu công nghệ cao đi ra đường tránh Nam hầm Hải Vân và khi chuyển hướng không nhường đường cho xe lưu thông theo hướng ngược lại nên khiến cho xe mô tô biển kiểm soát 43K1-047.49 do ông Lê Văn T điều khiển theo hướng hầm Hải Vân đi Túy Loan đã tông vào bánh trước bên phải của xe ô tô tải biển kiểm soát 92C – 076.74 dẫn đến tai nạn giao thông. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông thì một số người thân của ông T gồm có Lê Văn Tu, Lê Văn C, Lê Văn Th, Nguyễn Thành S, Nguyễn Hữu D, Lê Văn D đã dùng gạch đá ném vào phần đầu xe ô tô tải 92C – 076.74 làm hư hỏng kính chắn gió phía trước, kính cửa trước bên trái và đèn chiếu sáng bên trái của xe ô tô tải 92C – 076.74. Hậu quả của vụ tai nạn làm cho ông T tử vong, xe mô tô biển kiểm soát 43K1-047.49 bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 216/GĐ-PY ngày 28/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận Lê Văn T tử vong do đa chấn thương.

Tại bản Cáo trạng số 35/KSĐT ngày 07/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Võ Minh S về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt Võ Minh S từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Minh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 25.3.2017, Võ Minh S điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 92C – 076.74 chạy trên đường tránh Nam Hàm Hải Vân theo hướng từ Túy Loan đi hàm Hải Vân. Khi đến khu vực trước khu Công nghệ cao thuộc địa phận thôn Quan Nam 1, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, S chuyển hướng rẽ trái để vào khu Công nghệ cao không đúng vị trí và khi chuyển hướng không nhường đường cho xe lưu thông hướng ngược lại nên đã gây tai nạn giao thông cho xe mô tô BKS: 43K1-047.49 do ông Lê Văn T điều khiển lưu thông trên đường hướng ngược lại. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ, đã gây tai nạn, hậu quả của vụ tai nạn làm ông Lê Văn T tử vong và lỗi chính thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo Võ Minh S đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" quy định tại Điều 202 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 35/KSĐT ngày 07/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, phạm tội gây hậu quả nghiêm trọng, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự, do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng.

Tuy nhiên, hiện trường vụ án thể hiện vết su lốp liên tục của xe mô tô 43K1-047.49 để lại trên mặt đường nhựa có chiều dài 14,55m và cuối vết su lốp là lốp sau của xe mô tô 43K1-047.49 điều này cho thấy trong vụ án này người bị hại là ông Lê Văn T cũng có một phần lỗi, ông T điều khiển xe mô tô 43K1-074.49 khi vào khu vực giao nhau đã không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) và không giữ khoảng cách an toàn vi phạm Điều 5 Thông T 91/2015/TT-BGTVT khiến cho phía đầu xe mô tô tông vào hông bên phải của xe ô tô tải biển kiểm soát 92C – 076.74 do S điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Đây là lần đầu bị cáo phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, đã tích cực đến thăm viếng, xin lỗi gia đình người bị hại thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã cùng với chủ phương tiện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Quá trình điều tra, đại diện gia đình người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin không xử phạt tù đối với bị cáo. Bản thân bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có di ruột tên Võ Thị Ph là liệt sỹ, cha nuôi của bị cáo tên Trần N là người có công cách mạng được Chính phủ tặng Kỷ niệm chương. Do đó, khi lên mức hình phạt cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p (với hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự độc lập) khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự và căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017

của Quốc Hội áp dụng tình tiết giảm nhẹ “ *Người phạm tội là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ, người có công cách mạng*” để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

Xét gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ ruột của bị cáo già yếu, mất sức lao động và thường xuyên đau ốm, bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha mẹ bị cáo rất cần có bị cáo lao động chăm sóc, nuôi dưỡng. Bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo, nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự giao về địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng thỏa đáng.

Về trách nhiệm dân sự, tang vật của vụ án:

Sau khi tai nạn xảy ra Võ Minh S và chủ phương tiện đã bồi thường cho đại diện người bị hại số tiền 110.000.000đ và bồi thường tiền sửa chữa xe mô tô 43K1-047.49 số tiền 5.710.000đ. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra có tạm giữ 02 xe liên quan và 01 giấy phép lái xe mang tên Võ Minh S. Sau khi khám nghiệm dấu vết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 02 xe cho các chủ sở hữu. HĐXX xét thấy phù hợp nên không đề cập giải quyết.

Đối với giấy phép lái xe số 480155003545 mang tên Võ Minh S do Sở giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 06.8.2015, xét không ảnh hưởng đến vụ án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Trong vụ án còn có Lê Văn Tu, Lê Văn C, Lê Văn Th, Nguyễn Thành S, Nguyễn Hữu D, Lê Văn D đã có hành vi dùng gạch đá ném vào phần đầu xe ô tô tải 92C – 076.74 làm hư hỏng kính chắn gió phía trước, kính cửa trước bên trái và đèn chiếu sáng bên trái của xe ô tô tải 92C – 076.74. Tuy nhiên, theo Kết luận về việc định giá theo Trung cầu định giá số 12/KLDG ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 92C – 076.74 là 1.755.000đ, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, Cơ quan Điều tra Công an huyện Hòa Vang đã chuyển hồ sơ Công an huyện Hòa Vang xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh S phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*"

Áp dụng: khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự và tình tiết giảm nhẹ “ *Người phạm tội là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ, người có công cách mạng*”, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Võ Minh S **06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Võ Minh S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Võ Minh S giấy phép lái xe số 480155003545 mang tên Võ Minh S do Sở giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 06.8.2015.

(Hiện do Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30.8.2017)

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000đồng.

Báo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Hoà Vang;
- Chi cục THADS huyện Hoà Vang;
- Công an huyện Hoà Vang;
- Phòng Kiểm tra TAND tp Đà Nẵng;
- Sở Tpháp tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Huỳnh Thị Thu Thương

